

**Kiến Xương**

**Nỗ lực xây dựng nông thôn mới nâng cao**

Với quan điểm xây dựng nông thôn mới (NTM) chỉ có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc, những năm qua, các địa phương trên địa bàn huyện Kiến Xương đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ để hoàn thiện các tiêu chí xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.



Hệ thống điện thấp sáng đường quê ở xã Thanh Tân.

Thanh Tân là xã sớm về đích NTM (năm 2013) nhưng do nỗ lực xây dựng cơ bản đến nay vẫn chưa được công nhận xã NTM nâng cao. Ông Nguyễn Văn Thành, Bí thư Đảng ủy xã cho biết: Với mục tiêu sớm hoàn thành các tiêu chí xã NTM nâng cao vào năm 2020 nên sau khi về đích xã NTM, địa phương tiếp tục đầu tư khoảng 25 tỷ đồng xây dựng các công trình phúc lợi. Mặc dù đã có kế

hoạch bố trí vốn đối ứng từ nguồn đầu tư địa phương sử dụng đất nhưng gặp một số khó khăn phải dừng lại nên đến nay địa phương vẫn chưa trả hết nợ. Xã sẽ tập trung tìm nguồn để trả nợ và đầu tư những hạng mục còn dang dở, còn thiếu như một số phòng học, nhà chức năng của Trường Tiểu học và THCS, củng cố hệ thống giao thông thủy lợi nội đồng, giao thông nông thôn, hồ trung tâm số 2, khu xử lý rác thải, xây dựng

sản phẩm OCOP..., phấn đấu về đích NTM nâng cao trước năm 2025.

Đối với các xã đã về đích NTM nâng cao cũng đề ra kế hoạch thực hiện cụ thể cho chặng đường xây dựng NTM kiểu mẫu. Ông Bùi Ngọc Triu, Chủ tịch UBND xã Bình Định cho biết: Từ khi về đích NTM, NTM nâng cao, Bình Định đã thực sự trở thành miền quê đáng sống, diện mạo nông thôn hoàn toàn "thay da đổi thịt". Nhưng với mục

tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, địa phương xác định tiếp tục tập trung hoàn thiện các tiêu chí NTM kiểu mẫu về sản xuất, thu nhập, tỷ lệ hộ nghèo; giáo dục, y tế, văn hóa; môi trường; an ninh, trật tự... Trong sản xuất, địa phương đã thành lập 2 HTX về sản xuất nông nghiệp, xây dựng kế hoạch tập trung giai đoạn 2023 - 2025 nhằm gắn kết giữa sản xuất với tiêu thụ sản phẩm theo tiêu chuẩn chất lượng an toàn thực phẩm, đẩy mạnh cơ giới hóa các khâu sản xuất, mang lại giá trị gia tăng cao cho sản phẩm nông nghiệp. Mục tiêu đến năm 2025 sẽ hình thành 7 vùng sản xuất tập trung trên diện tích 352,5ha với 302ha lúa liên kết. Dự kiến sản lượng tiêu thụ hợp đồng ký kết với doanh nghiệp hoặc đóng gói bán lẻ cho người tiêu dùng đạt 2.000 tấn/năm. Địa phương sẽ xây dựng nhãn mác, thương hiệu sản phẩm theo hướng hữu cơ với giống lúa TBR39, tiến tới áp dụng phần mềm quản lý đồng ruộng, nhất ký số đồng ruộng trên toàn bộ diện tích đất nông nghiệp đồng thời

xóa bỏ bờ ngăn, từng bước bỏ bờ thửa để tăng quy mô đồng ruộng. Với kết quả đó dự tính sẽ đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn 3,8 triệu đồng/ha/năm so với sản xuất thông thường. Bên cạnh tập trung phát triển nông nghiệp, Bình Định tiếp tục kêu gọi các dự án đầu tư về địa bàn để tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

Ông Đinh Công Mẫn, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kiến Xương cho biết: Sau hơn 12 năm thực hiện chương trình xây dựng NTM, đến nay phong trào xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu đã có sức lan tỏa mạnh mẽ, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, đặc biệt sự đồng lòng, hướng ứng của người dân. Diện mạo nông thôn ngày càng khang trang, xanh, sạch, đẹp với nhiều hạ tầng thiết yếu về giao thông, thủy lợi, văn hóa, y tế, giáo dục được quan tâm đầu tư, tạo thuận lợi cho các hoạt động phát triển sản xuất, kết nối thị trường, đời sống người dân không ngừng được nâng lên. Ngoài 6 xã đã đạt chuẩn NTM nâng cao, Kiến Xương phấn đấu đến năm 2025 có trên 25% số xã đạt chuẩn NTM nâng cao, trong đó có 10% số xã trở lên đạt NTM kiểu mẫu, thu nhập bình quân của người dân nông thôn tăng gấp 1,5 lần so với năm 2020; đến năm 2030 có từ 50% số xã trở lên đạt NTM nâng cao, trong đó có 15% số xã trở lên đạt NTM kiểu mẫu, huyện đạt huyện NTM nâng cao. Để đạt được mục tiêu trên, Kiến Xương sẽ đẩy mạnh tuyên truyền về xây dựng NTM,

định hướng phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng, phát triển nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái gắn với phát triển chuyển đổi số, kinh tế số nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Chủ trọng phát triển sản phẩm OCOP, mỗi xã lựa chọn và xây dựng ít nhất một mô hình sản xuất hiệu quả để nhân rộng. Tiếp tục huy động tối đa các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, tạo kết nối nông thôn - đô thị phát triển hài hòa. Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ hoàn thiện kết cấu hạ tầng trên địa bàn những xã còn khó khăn, đồng thời quan tâm đầu tư cho các công trình cấp thôn nhằm cải thiện điều kiện sinh hoạt và sản xuất của người dân.

Sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là sự chủ động tham gia của người dân chắc chắn sẽ giúp các xã đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu để phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

**THU THỦY**

**PHẦN ĐẦU ĐẾN NĂM 2025  
CẢ NƯỚC CÓ ÍT NHẤT 80% SỐ XÃ  
ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI**



**Thay đổi tư duy sản xuất lúa**



Mô hình sản xuất lúa hữu cơ gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tại xã Thụy Thanh (Thái Thụy) cho năng suất dự kiến 59 tạ/ha.

Trong sản xuất nông nghiệp ở Thái Bình, cây lúa đóng vai trò chủ lực. Nhiều năm qua, tỉnh giữ ổn định sản lượng lúa ở mức trên 1 triệu tấn/năm, năng suất đạt 13 tấn/ha/năm. Khi năng suất lúa đạt đỉnh, tư duy của nhà quản lý, người trồng lúa thay đổi, chú trọng hơn về chất lượng sản phẩm để đáp ứng nhu cầu thị trường. Nông nghiệp hữu cơ chính là hình thức canh tác nông nghiệp tránh hoặc loại bỏ phần lớn việc sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật hóa học, các chất điều tiết sinh trưởng cây trồng. Nông nghiệp hữu cơ chính là giải pháp hướng tới sản xuất nông nghiệp sạch, đồng thời nâng cao hiệu quả và giá trị của sản xuất nông nghiệp. Để án xây dựng và phát triển thương hiệu lúa gạo tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030, phấn đấu diện tích lúa chất lượng cao đạt tiêu chuẩn hữu cơ là 500ha. Tuy nhiên, hiện tại Thái Bình mới có hơn 200ha sản xuất lúa hữu cơ, chủ yếu ở các vùng nuôi rươi, nuôi cá, tuy nhiên những sản phẩm này chưa được cơ quan chức năng chứng nhận đạt tiêu chuẩn

sản phẩm hữu cơ, chưa xây dựng vùng chuyên canh sản xuất lúa hữu cơ theo quy trình. Với mong muốn xây dựng thành công mô hình sản xuất lúa hữu cơ, từ đó lan tỏa, thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thực hiện hai mô hình sản xuất lúa hữu cơ gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tại xã Thụy Thanh (Thái Thụy) với diện tích 11ha và xã Song Lãng (Vũ Thư) với diện tích 10ha. Là hộ tham gia mô hình, anh Nguyễn Công Tới, thôn Vô Hối Đông, xã Thụy Thanh hiện đang tích tụ 40ha. Anh Tới cho biết: Hiện nay xu hướng tiêu dùng lúa gạo của người dân thay đổi theo hướng không chỉ ngon mà cần chất lượng hơn, bảo đảm an toàn sức khỏe. Do đó, nông dân cũng phải thay đổi phương thức sản xuất để đáp ứng nhu cầu thị trường. Được sự hỗ trợ của UBND xã trong quy hoạch vùng tập trung, vụ xuân năm 2021 tôi đã chuyển đổi từ sản xuất truyền thống sang áp dụng các biện pháp hữu cơ. Tuy nhiên, vừa học hỏi vừa thực hành nên quy trình chưa được chuẩn hóa. Đến vụ xuân năm 2022, được sự hỗ trợ của ngành nông nghiệp,

tôi thực hiện mô hình cấy lúa hữu cơ trên diện tích 11ha, quy trình, kỹ thuật gieo cấy được thực hiện bài bản. Qua 3 vụ sản xuất tôi thấy môi trường đất và nước được cải tạo rõ rệt. Đất tơi xốp hơn, đồng thời vật như rong, tảo, cua, cá xuất hiện nhiều. Cây lúa phát triển tốt, bộ lá đẹp, ít bị nhiễm sâu bệnh; chất lượng gạo ngon, vị đậm hơn gạo cùng chủng loại cây theo phương pháp truyền thống. Về lâu dài, sản xuất hữu cơ sẽ mang lại nhiều lợi ích về sức khỏe cho người sản xuất, người tiêu dùng và góp phần bảo vệ môi trường.

Ông Trần Quốc Dương, Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cho biết: Các mô hình đều sử dụng mạ khay cấy bằng máy; 100% phân bón hữu cơ sinh học. Về phòng, trừ sâu bệnh, chúng tôi hướng dẫn chủ hộ thực hiện các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp trên diện rộng; áp dụng các biện pháp phòng, trừ tổng hợp, vệ sinh đồng ruộng tránh việc lây lan nguồn sâu bệnh từ vụ trước sang vụ sau. Khi phun thuốc phòng, trừ các đối tượng sâu bệnh hại sử dụng các thuốc có nguồn gốc sinh học có tính chọn lọc và hiệu lực phòng,

trừ cao, phân hủy nhanh, ít để lại dư lượng trong môi trường và nông sản. Thực tiễn gieo cấy trong năm 2022 và vụ xuân năm 2023, mô hình đã đẩy lịch thời vụ lên sớm hơn so với các năm trước 10 ngày và sớm hơn ruộng của nông dân từ 5 - 7 ngày. Tuy nhiên, sản xuất lúa hữu cơ cũng gặp nhiều khó khăn khiến diện tích chưa mở rộng nhiều. Trong quá trình canh tác hữu cơ, người sản xuất chỉ được phép sử dụng phân bón hữu cơ, phòng, trừ cỏ dại, sâu bệnh bằng các biện pháp thủ công hoặc thuốc sinh học nên mất nhiều công lao động và khó thực hiện trên diện rộng, đặc biệt ở nước ta khí hậu nóng ẩm rất thuận lợi cho nhiều loài sâu bệnh phát triển và gây hại. Với những vùng thâm canh cao, trước đây đã sử dụng nhiều phân bón hóa học và hóa chất bảo vệ thực vật khi chuyển đổi sang sản xuất hữu cơ trong những năm đầu năng suất giảm rõ rệt và gặp khó khăn trong phòng, chống sâu bệnh do áp lực sâu bệnh còn cao, cân bằng sinh thái bị phá vỡ trước đây các thời gian để thiết lập lại. Phân hữu cơ và các chế phẩm sinh học có tác dụng chậm hơn so với phân bón hóa học và hóa chất bảo vệ thực vật nên nguồn dinh dưỡng khoảng cung cấp cho cây trồng ở giai đoạn đầu rất chậm và không đầy đủ. Do năng suất không cao, công lao động nhiều nên giá thành sản phẩm hữu cơ cao hơn sản xuất thông thường...

Ông Mai Thanh Giang, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cho biết: Vụ mùa năm 2023, Chi cục tiếp tục triển khai mô hình tại các huyện để từng bước thay đổi nhận thức, tập quán canh tác của nông dân, chuyển từ sản xuất sử dụng phân, thuốc hóa học sang sử dụng phân hữu cơ, thuốc phòng, trừ sâu bệnh có nguồn gốc sinh học có lợi cho môi trường, góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ xanh, sạch, an toàn và bền vững.

**NGÂN HUYỀN**

**THỤY LIÊN**

**Nông dân vượt khó phát triển kinh tế**

5 năm qua, Hội Nông dân xã Thụy Liên (Thái Thụy) không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, vận động hội viên, nông dân đoàn kết, vượt khó thi đua lao động sản xuất, kinh doanh, tạo thêm nhiều việc làm, nâng cao đời sống và thu nhập.

Ông Lê Văn Nga, Chủ tịch Hội Nông dân xã cho biết: Thụy Liên có lợi thế trong nuôi trồng thủy sản với diện tích 15ha, tập trung chủ yếu ở vùng đầm bãi ven sông, giải quyết việc làm thường xuyên cho khoảng 80 lao động địa phương, cho giá trị kinh tế cao. Sản lượng thủy sản toàn xã bình quân ước đạt 650 - 700 tấn/năm, cho thu nhập khoảng 30 tỷ đồng. Đối với sản xuất lúa, năng suất bình quân đạt từ 117 - 120 tạ/năm. Cùng với đó, Thụy Liên còn có nhiều mô hình gia trại của hội viên cho thu nhập từ 300 - 500 triệu đồng/năm. Tổng đàn trâu, bò 135 con, đàn gia súc, gia cầm 14.000 con, thu nhập ước đạt 3,7 tỷ đồng/năm.

Tạo điều kiện cho hội viên, nông dân phát triển sản xuất, 5 năm 2017 - 2022, Hội Nông dân xã đã tín chấp với các ngân hàng cho 202 nông dân vay vốn với lãi suất ưu đãi, tổng dư nợ ước đạt trên 12 tỷ đồng.



Mô hình nuôi cá lóc bông của anh Nguyễn Tiến Vinh, thôn Cam Hòa và mô hình nuôi ngan của anh Vũ Văn Thuận, thôn An Lệnh, xã Thụy Liên (Thái Thụy).

Cùng với đó, Hội thường xuyên phối hợp với các công ty cung ứng từ 10 - 15 tấn phân bón theo phương thức trả chậm; tổ chức 25 lớp tập huấn chuyển giao khoa học, kỹ thuật chăm sóc cây trồng, phát triển đàn vật nuôi giúp nông dân nâng cao hiệu quả sản xuất. Có vốn, có kiến thức, nhiều nông dân ở Thụy Liên mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, từ đó xuất hiện nhiều điển hình làm kinh tế giỏi với thu nhập cao, góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động địa phương. Điển hình là anh Nguyễn Tiến Vinh ở thôn Cam Hòa làm giàu từ nuôi cá lóc bông. Anh Vinh chia sẻ: Khi được Hội Nông dân xã tư vấn, hỗ trợ vay vốn, tập huấn kỹ thuật, tôi có thêm động lực để phát triển kinh tế gia đình. Tôi đã đầu tư chuyển đổi 4 sào đất cấy lúa kém hiệu quả sang đào ao thả cá, mỗi năm xuất bán khoảng 20 tấn cá thương phẩm, cho thu nhập khoảng 1,2 tỷ đồng. Mô hình nuôi 1.500 con ngan sinh sản của anh Vũ Văn Thuận ở thôn An Lệnh cũng cho hiệu quả kinh tế khá cao.

Trong lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, xưởng sản xuất mây tre đan của gia đình chị Trịnh Thị Thêu, thôn Trung Tĩnh là một điển hình, không chỉ góp phần giải quyết việc làm mà còn tăng thu nhập cho hàng trăm lao động trong và ngoài xã. Chị Thêu cho biết: Gia đình tôi duy trì nghề mây tre đan 19 năm qua. Mỗi năm chúng tôi sản xuất hàng trăm nghìn sản phẩm các loại theo yêu cầu của khách hàng nước ngoài, thu nhập hàng tỷ đồng. "Lao động làm cho gia đình chị Thêu đều là người cao tuổi như chúng tôi. Tuy vào sức khỏe, cách sắp xếp thời gian của mỗi người sẽ làm ra lượng sản phẩm khác nhau. Trung bình mỗi ngày tôi làm được 8 - 10 sản phẩm, cho thu nhập khoảng 2 - 3 triệu đồng/tháng" - bà Nguyễn Thị Hòa, 75 tuổi, thôn Trung Tĩnh chia sẻ.

5 năm 2017 - 2022, Hội Nông dân xã Thụy Liên có 80% hội viên đăng ký thực hiện phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững". Qua bình xét, có trên 60% gia đình hội viên đăng ký đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi, trên 85% gia đình hội viên đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Cùng với phát triển kinh tế, Hội Nông dân xã còn tích cực vận động hội viên tham

gia lao động và hiến 720m<sup>2</sup> đất để mở rộng đường giao thông nông thôn; xã hóa xây dựng các công trình phúc lợi, cơ sở thể dục với số tiền trên 2 tỷ đồng, góp phần đưa Thụy Liên về đích nông thôn mới nâng cao năm 2020. Hơn 2.000 hộ dân trong xã cũng đồng thuận bàn giao hơn 400ha đất phục vụ giải phóng mặt bằng xây dựng khu công nghiệp Liên Hà Thái. Đến nay, nhiều dự án đầu tư vào khu công nghiệp này đã đi vào sản xuất, tạo việc làm cho người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Đồng chí Phạm Hồng Tuấn, Chủ tịch UBND xã Thụy Liên đánh giá: Hội Nông dân xã thực sự phát huy vai trò cầu nối, là nòng cốt giúp hội viên, nông dân phát triển kinh tế, giảm nghèo, nâng cao đời sống. Thu nhập bình quân đầu người của Thụy Liên xã hiện đạt 60 triệu đồng/năm. Thời gian tới, Đảng ủy, UBND xã sẽ tạo mọi điều kiện để Hội Nông dân xã thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm, qua đó khẳng định vai trò, vị thế của tổ chức hội; hỗ trợ nông dân mở rộng sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế bền vững.

**NGUYỄN QUANG**



Mô hình nuôi cá lóc bông của anh Nguyễn Tiến Vinh, thôn Cam Hòa và mô hình nuôi ngan của anh Vũ Văn Thuận, thôn An Lệnh, xã Thụy Liên (Thái Thụy).